

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày 05-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Ngọc Luyện

Ông Nguyễn Nhật Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Tiến D, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1984 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 428, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số 01, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đặng Huệ V và 02 con, lớn 09 tuổi, nhỏ 07 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 92/2014/HSST ngày 22/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2018 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 134, T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Chị Đặng Huệ V, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 01 đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Hoàng Doãn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/02/2018, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an phường Đ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Tiến D về hành vi đập phá xe ô tô biển kiểm soát 12A-066XX của anh Nguyễn Văn T; kiểm tra người Phạm Tiến D thu giữ được 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu hồng và 01 tờ giấy ô ly bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bọc bên trong là 01 mẫu giấy bạc bọc 01 viên nén màu hồng.

Kết luận giám định số 111/KL-PC 54 ngày 23/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng thu của Phạm Tiến D gửi giám định đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,492 gam (*đã trừ bì*).

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 32 ngày 23/02/2018, Hội đồng định giá đã xác định tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 12A-066XX là 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm ngàn đồng chẵn*).

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Tiến D khai: Chiều 18/02/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F6 - 9998 đến khu vực ngõ 5 đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy; trên đường về nhà thì gặp xe ô tô taxi biển kiểm soát 12A-066XX đi tạt ngang qua đầu xe của bị cáo làm bị cáo suýt ngã; bị cáo nghĩ người lái xe cố tình đâm vào mình nên điều khiển xe mô tô đuổi theo và sử dụng mũ bảo hiểm đập cửa kính và gương chiếu hậu của xe ô tô thì bị Công an bắt giữ. Qua kiểm tra, Công an đã thu giữ trong túi quần sau bên trái của bị cáo 01 túi ma túy đá, 03 viên ma túy ngựa mà bị cáo mới mua để sử dụng cùng 270. 000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô.

Tại Cơ quan điều tra và đơn trình bày đề ngày 26/6/2018 anh Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 18/02/2018 anh điều khiển xe ô tô BKS 12A-066.75 chở khách đến đường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Phạm Tiến D điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, sau đó Phạm Tiến D chặn đầu xe rồi đuổi theo xe anh nên anh đã điều khiển xe ô tô đến Công an phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Do Phạm Tiến D có hành vi đập kính, gương xe của anh nên bị Công an ngăn chặn, bắt giữ và thu giữ trên người Phạm Tiến D 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 03 viên nén màu hồng. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Phạm Tiến D đã bồi thường cho anh thỏa đáng nên anh đã viết đơn bãi nại và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

Cáo trạng số 96/KSĐT ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội "*Tàng trữ trái*

phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến D thừa nhận: Chiều ngày 18/02/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F6 – 99XX lưu thông trên đoạn đường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì gặp xe ô tô taxi biển kiểm soát 12A-066XX đi tạt ngang qua đầu xe của bị cáo, làm bị cáo suýt ngã; bị cáo nghĩ người lái xe cố tình đâm vào mình nên yêu cầu người lái xe taxi xuống xe để nói chuyện nhưng người lái xe taxi không dừng xe. Do bị cáo đã uống rượu nên không giữ được bình tĩnh; bị cáo đuổi theo taxi và dùng mũ bảo hiểm đập cửa kính và gương chiếu hậu của xe thì bị Công an bắt giữ. Qua kiểm tra, Công an đã thu giữ trong túi quần sau bên trái của bị cáo 01 túi nilon đựng ma túy đá, 03 viên ma túy ngựa mà bị cáo mới mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì xảy ra sự việc trên. Ngoài ra Công an còn thu giữ của bị cáo 270.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F6 – 99XX.

Quá trình điều tra và phiên tòa chị Đặng Huệ V trình bày: Chị là vợ của bị cáo Phạm Tiến D. Năm 2014 chị mua với bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô hiệu Dylan, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 12F6-99XX. Ngày 18/02/2018 chị không biết Phạm Tiến D lấy xe mô tô của chị đi đâu, làm gì cho đến khi được Công an thông báo chồng chị bị bắt giữ do vi phạm pháp luật. Ngày 25/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chị nên chị không có ý kiến, yêu cầu gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn luận tội: Hành vi đập phá tài sản là xe ô tô của anh Nguyễn Văn T do giá trị tài sản bị hư hỏng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Tiến D là có căn cứ. Lời khai của bị cáo Phạm Tiến D tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thống nhất với nhau, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Tiến D từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và tài sản. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, 01 tờ giấy kê ô li; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000 đồng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động và 270.000 đồng; xác nhận Cơ quan Công an đã trả xe mô tô và xe ô tô cho chủ sở hữu là chị Đặng Huệ V và anh Nguyễn Văn T. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Tiến D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và kết quả giám định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Tiến D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân vì ma túy không chỉ là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là ông Phạm Văn H được UBND thị xã L (nay là thành phố L) tỉnh Lạng Sơn tặng thưởng giấy khen do có thành tích trong phong trào đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Ngày 22/7/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*"; ngày 27/3/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, bản án này đến nay chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật

Hình sự 2015. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết, có như vậy mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

[5] Kết quả xác minh tại nơi bị cáo cư trú thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo không có tính khả thi. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với xe ô tô biển kiểm soát 12A-066XX và xe mô tô biển kiểm soát 12F6-99XX đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trả cho chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng hợp pháp trước khi vụ án được đưa ra xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì có niêm phong là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và 01 tờ giấy kẻ ô là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động và 270.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vì vậy trả lại cho bị cáo.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[10] Đối với hành vi đập phá xe của anh Nguyễn Văn T: Do giá trị tài sản bị hư hỏng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Tiến D là phù hợp. Tại Cơ quan điều tra và đơn trình bày đề ngày 26/6/2018 anh Nguyễn Văn T thừa nhận việc anh đã được gia đình bị cáo bồi thường thỏa đáng nên không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Phạm Tiến D **01 (Một) năm 03 (ba) tháng** tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/02/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01 tờ giấy kê ô li.

- Trả bị cáo Phạm Tiến D 01 điện thoại di động và 270.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

(Số tiền nói trên hiện đang được gửi tại Kho bạc nhà nước Lạng Sơn, số tài khoản số 3949.0.1054411.00000 theo Ủy nhiệm chi lập ngày 04/6/2018. Vật chứng còn lại đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Tiến D phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy